

Số: 348/2021/QĐST-HNGĐ

H, ngày 01 tháng 06 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 382/2021/ TLST- HNGĐ ngày 05/5/2021, giữa:

- **Nguyên đơn:** **Chị Phạm Thị L**, sinh năm: 1992;

- **Bị đơn:** **Anh Nguyễn Văn T**; sinh năm: 1991;

HKTT: Thôn L, xã L, huyện M, H.

Cư trú: Số 368 ngõ 192 L, phường Đ, quận H, H;

Căn cứ Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự

Căn cứ Điều 51, Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn giảm thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không thành ngày 24 tháng 05 năm 2021.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 24/5/2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: *chị Phạm Thị L và anh Nguyễn Văn T.*

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* **Về quan hệ hôn nhân:** chị Phạm Thị L và anh Nguyễn Văn T cùng thống nhất thuận tình ly hôn.

* **Về con chung:** chị L, anh T xác nhận anh chị có 02 con chung là: Nguyễn Phạm Minh C, sinh ngày 14/11/2015 và Nguyễn Phạm Hà M, sinh ngày 08/9/2018. Giao cháu Nguyễn Phạm Hà M cho chị Liên trực tiếp nuôi dưỡng, giao cháu Nguyễn Phạm Minh C cho anh T trực tiếp nuôi dưỡng kể từ ngày quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật (ngày 01/6/2021) đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc đến khi có quyết định pháp luật khác thay thế.

Cấp dưỡng nuôi con: chị L, anh T không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Chị L, anh T có quyền chăm sóc, giáo dục con chung không ai có quyền ngăn cản.

Tại thời điểm Tòa án giải quyết chị L, anh T xác nhận không có thai chung.

* **Về tài sản chung(động sản, bất động sản):** chị L, anh T xác nhận tự thỏa thuận tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa không xét.

* **Về nợ chung:** chị L, anh T xác nhận không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa không xét.

* **Về án phí:** Ghi nhận sự tự nguyện của chị L chịu cả 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Hoàn trả cho chị L 150.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 00049154 ngày 05/5/2021 tại Chi cục Thi hành án quận H, Thành phố H.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND quận H;
- UBNDP xã L;
- Huyện M, H;
- Lưu HSVA.

THẨM PHÁN

Lê Hương G

